

**THƯ VIỆN TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN,
ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRONG CÔNG TÁC KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG CƠ SỞ GIÁO DỤC**

Phan Trường Nhất

Trường Đại học Công nghệ Thông tin, ĐHQG-HCM

Email: nhatpt@uit.edu.vn

Ngày nhận bài: 27/7/2023, ngày nhận đăng: 15/09/2023

Tóm tắt

Trong bài viết này, tác giả trình bày tổng quan về kiểm định chất lượng giáo dục và các yêu cầu, tiêu chí, vai trò của thư viện trường trong công tác kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học. Trên cơ sở của việc phân tích thực trạng công tác kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục của Thư viện Trường Đại học Công nghệ Thông tin, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, tác giả đưa ra đề xuất về quy trình cụ thể và một số giải pháp cho thư viện trong quá trình hỗ trợ công tác này thời gian tới.

Từ khóa: *kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục, thư viện đại học, Đại học Công nghệ Thông tin.*

**The library of the University of Information technology, National University of
Ho Chi Minh city in education quality accreditation**

Phan Truong Nhat

University of Information Technology, National University Ho Chi Minh City

Received: July 27, 2023; Accepted: September 15, 2023

Abstract

In this article, the author presents an overview of quality assurance in education and the requirements, criteria, and roles of academic libraries in the quality assurance process of higher education institutions. Based on the analysis of the current state of quality assurance for the academic library of the University of Information Technology, National University Ho Chi Minh City, specific procedures and potential solutions for the Library are proposed to support the quality assurance process in the upcoming period.

Keywords: *education quality accreditation, academic library, University of Information Technology*

1. Giới thiệu

Kể từ khi Luật Giáo dục Đại học năm 2012 đưa việc kiểm định là yêu cầu với cơ sở giáo dục đại học, tiếp đến là Thông tư 12/2017/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo (BGD&ĐT) về việc

“Ban hành Quy định về kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học” có hiệu lực từ ngày 4/7/2017. Các cơ sở giáo dục (CSGD) đã không ngừng cập nhật, cải tiến để đáp ứng các yêu cầu của tổ chức kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục

(KĐCLCSGD). Công tác KĐCLCSGD là một trong những công tác được Trường Đại học Công nghệ Thông tin, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (ĐHCNTT, ĐHQG-HCM) đặc biệt coi trọng. Thông qua các hoạt động đánh giá ngoài, Nhà trường sẽ thấy được những điểm hạn chế trong việc tổ chức, từ đó có kế hoạch hành động cụ thể nhằm cải tiến, khắc phục những tồn tại, môi trường dạy và học dần được cải thiện, nâng cấp và đảm bảo chất lượng. Bên cạnh đó, công tác KĐCLCSGD giúp Nhà trường xác định được vị trí và chỗ đứng so với các trường đại học trong nước, là cơ sở để hội nhập quốc tế. Để hỗ trợ công tác và mục tiêu đó, Thư viện Trường Đại học Công nghệ Thông tin (Thư viện UIT) là đơn vị tham gia và cần có những đóng góp nhất định của việc kiểm định/đánh giá theo kế hoạch chung của Nhà trường. Qua đó, giúp nhìn nhận điểm mạnh, điểm yếu của Thư viện để không ngừng cải tiến, nỗ lực hoàn thiện trong công tác chuyên môn, đáp ứng các yêu cầu của Nhà trường hay tổ chức KĐCLCSGD.

2. Nội dung

2.1. Tổng quan về Kiểm định chất lượng giáo dục

Hiện nay theo quy định tại Khoản 2 Điều 2 Thông tư 61/2012/TT-BGDĐT ban hành quy định điều kiện thành lập và giải thể, nhiệm vụ, quyền hạn của tổ chức kiểm định giáo dục do Bộ trưởng BGD&ĐT ban hành: “Kiểm định chất lượng giáo dục là hoạt động đánh giá và công nhận mức độ thực hiện mục tiêu, chương trình, nội dung giáo dục đối với nhà trường và cơ sở giáo dục khác. Kiểm định chất lượng giáo dục gồm có kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục (gọi tắt là kiểm định trường) và kiểm định chất lượng chương trình giáo dục (gọi tắt là kiểm định chương trình).” (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2012).

Theo Luật Giáo dục 2019: “KĐCLCSGD là hoạt động đánh giá, công nhận cơ sở giáo dục hoặc chương trình đào tạo đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền ban hành” (Quốc hội, 2019). KĐCLCSGD là quá trình đánh giá và đánh giá chất lượng của một CSGD dựa trên các tiêu chuẩn và tiêu chí được đề ra bởi một tổ chức kiểm định chất lượng độc lập hoặc cơ quan chính phủ có thẩm quyền. Theo thông tư 12/2017/TT-BGDĐT “KĐCLCSGD đại học là hoạt động đánh giá và công nhận mức độ CSGD đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục do Bộ trưởng BGD&ĐT ban hành. Như vậy, cần hiểu rõ thêm các khái niệm liên quan theo thông tư này như: Tự đánh giá; Đánh giá ngoài; Bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng CSGD; Tiêu chí đánh giá chất lượng CSGD và Các bên liên quan đến CSGD (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2017).

Tính đến năm 2023, hệ thống KĐCLCSGD tại Việt Nam do BGD&ĐT thành lập, hiện có 5 Trung tâm KĐCLGD trực thuộc các đơn vị như sau: Đại học Quốc gia Hà Nội, Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh, Đại học Đà Nẵng, Hiệp hội các trường đại học, cao đẳng Việt Nam và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục – Trường Đại học Vinh. Trên thế giới có các hệ thống kiểm định như: Asean University Network (AUN); Council for Higher Education Accreditation (CHEA, Hoa Kỳ); Hội đồng cấp cao về đánh giá nghiên cứu và giáo dục đại học Pháp; Banldrige Performance Excellence Framework (BALDRIGE, Hoa Kỳ); Standards and Guidelines for Quality Assurance in the European Higher Education Area (ESG, Châu Âu); The Quality Assurance Agency for Higher Education (QAA)... Mục tiêu chính của KĐCLCSGD là đảm bảo rằng CSGD đáp ứng các yêu cầu về chất lượng

và đáng tin cậy. Quá trình này bao gồm đánh giá về mặt hạ tầng cơ sở vật chất, chương trình học, giảng dạy và phương pháp đánh giá, tài liệu giảng dạy và học liệu, quản lý cơ sở và các dịch vụ hỗ trợ sinh viên. Các tổ chức kiểm định chất lượng thường thực hiện kiểm định bằng cách sử dụng các phương pháp như: đánh giá nội bộ, đánh giá bên ngoài, thăm CSGD và xem xét các tài liệu, báo cáo liên quan. Kết quả của quá trình kiểm định thường được công bố, sử dụng để đánh giá, cải thiện chất lượng của CSGD đại học.

Tại Việt Nam, KĐCLGD tuy thách thức nhưng mang đến nhiều cơ hội để các CSGD nâng cao chất lượng đào tạo. Đối với các CSGD đại học, kiểm định nhằm để đánh giá sự phù hợp giữa những tuyên bố của Nhà trường như: tầm nhìn, sứ mạng, mục đích, giá trị cốt lõi,... với những gì thực tế đạt được. Trong giáo dục, kiểm định là tự nguyện của CSGD (Vũ Thị Kim Anh, 2017). Theo số liệu thống kê của Cục Quản lý chất lượng thuộc BGD&ĐT tính đến 31/5/2023 đã có 194 CSGD đại học bao gồm 183 trường đại học và 11 trường cao đẳng sư phạm được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục theo tiêu chuẩn trong nước; và 9 CSGD đại học được đánh giá theo tiêu chuẩn nước ngoài (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2023b). Liên quan đến hoạt động Thư viện, theo kết quả KĐCLCSGD đại học dựa trên 61 tiêu chí (Thông tư 12 đã đổi mới sau đó Bộ tiêu chuẩn gồm 25 tiêu chuẩn và 111 tiêu chí) ở tiêu chí 9.1 *“Thư viện của trường đại học có đầy đủ sách, giáo trình, tài liệu tham khảo tiếng Việt và tiếng nước ngoài đáp ứng yêu cầu sử dụng của cán bộ, giảng viên và người học. Có thư viện điện tử được nối mạng, phục vụ dạy, học và nghiên cứu khoa học có hiệu quả”* có đến 66% CSGD đại học chưa đạt yêu cầu (Thúy Nga & Hạ Anh,

2018).

2.2. Yêu cầu về Thư viện trong Kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục

Các tiêu chuẩn yêu cầu về Thư viện được đề cập trong các văn bản như sau: Trong quyết định số 65/2007/QĐ-BGDĐT của BGD&ĐT về việc Ban hành Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục trường đại học, Tiêu chuẩn 9: Thư viện, trang thiết bị học tập và cơ sở vật chất khác (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2007); Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT ngày 19/5/2017 của BGD&ĐT đề cập *“Tiêu chí 7.4. Hệ thống lập kế hoạch, bảo trì, đánh giá và tăng cường các nguồn lực học thuật như nguồn học liệu của thư viện, thiết bị hỗ trợ giảng dạy, cơ sở dữ liệu trực tuyến để đáp ứng các nhu cầu về đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng được thiết lập và vận hành”* (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2017); Đối với bộ tiêu chuẩn KĐCLCSGD AUN-QA không có tiêu chí riêng cho thư viện nhưng trong tiêu chuẩn 7. Quản lý tài chính và cơ sở vật chất có tiêu chí 7.4. Hệ thống lập kế hoạch, duy trì, đánh giá và cải tiến các nguồn lực học tập như tài nguyên thư viện, thiết bị hỗ trợ giảng dạy, cơ sở dữ liệu trực tuyến để đáp ứng các nhu cầu về đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng được thiết lập và thực hiện. Trước đó, Trung tâm Thông tin – Thư viện, Đại học Quốc gia Hà Nội đề xuất 10 nhóm tiêu chí và tiêu chí đánh giá trong KĐCLCSGD bao gồm: (1) Cơ cấu, tổ chức thư viện, (2) Cơ sở vật chất, trang thiết bị, (3) Tài chính cho thư viện (4) Cán bộ thư viện, (5) Nguồn lực thông tin, (6) Chuẩn nghiệp vụ, (7) Công nghệ trong thư viện, (8) Sản phẩm thông tin, (9) Dịch vụ thông tin, (10) Marketing, thương hiệu, thu thập, nhu cầu tin, đảm bảo chất lượng (Nguyễn Hoàng Sơn và cộng sự, 2016). Đề xuất này giúp xác định, đánh giá mức độ chất lượng

của các thư viện, từ đó đảm bảo chất lượng giáo dục đại học nói chung và chất lượng của các thư viện đại học nói riêng.

Mới đây nhất, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Thông tư 14/2023/TT-BGDĐT ngày 17/7/2023 “*Quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục đại học*”. Trong đó, **phát triển thư viện số và liên thông thư viện** là hai vấn đề được quan tâm và cập nhật mới trong quy định này.

* Tóm lại, có thể thấy, vai trò của thư viện trong KĐCLCSGD được thể hiện ở các khía cạnh sau để đáp ứng các yêu cầu của việc đánh giá/kiểm định:

Thứ nhất, Thư viện là nơi cung cấp nguồn tài nguyên thông tin, tài liệu tham khảo đa dạng và phong phú cho cả sinh viên, giảng viên và các nhà nghiên cứu, bao gồm sách, bài báo, tạp chí, luận văn, tài liệu điện tử và nhiều nguồn thông tin khác.

Thứ hai, Thư viện hỗ trợ người dùng trong quá trình tìm kiếm và truy cập thông tin.

Thứ ba, trong xu thế hiện nay, thư viện đại học đang chuyển từ mô hình thư viện truyền thống sang mô hình hiện đại, thư viện thông minh, đáp ứng nhu cầu và yêu cầu của công nghệ thông tin (CNTT) để hiện đại hóa hoạt động. Cơ sở vật chất thư viện cần đảm bảo diện tích và không gian học tập đủ cho việc học tập tại thư viện. Các phòng đọc sách, phòng mượn sách, phòng máy tính kết nối mạng Internet, phòng mượn trả tài liệu và phòng xử lý nghiệp vụ theo hướng ứng dụng CNTT cần được cung cấp đầy đủ. Thư viện cần có phần mềm quản lý thư viện điện tử và thư viện số, tuân thủ các tiêu chuẩn quốc tế và quốc gia. Thư viện cần có hệ thống tài nguyên số có bản quyền, chia sẻ thông tin với các thư viện số của trường đại học khác để phục vụ giáo dục, đào tạo và nghiên cứu khoa học cho CBGV, sinh viên.

Thứ tư, cán bộ thư viện không chỉ dừng lại ở việc có chuyên môn, nghiệp vụ mà còn phải phát triển khả năng hơn nữa để trở thành một chuyên gia thông tin trong thời đại công nghệ số, nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao và chất lượng của người dùng tin tại các trường đại học trong bối cảnh chuyển đổi số và các công nghệ mới xuất hiện.

Thứ năm, trong quá trình KĐCLCSGD, các thư viện phải thu thập dữ liệu khảo sát từ người dùng tin trong suốt 5 năm về hoạt động của thư viện, bao gồm tài nguyên thông tin, cán bộ thư viện, thái độ phục vụ, cơ sở vật chất, trang thiết bị, ứng dụng công nghệ thông tin, thư viện số và nhiều khía cạnh khác. Các dữ liệu này sau đó được phân tích và xử lý để đánh giá tình hình hiện tại, điểm mạnh và điểm yếu, từ đó đưa ra các giải pháp nhằm cải thiện hoạt động của thư viện so với năm trước. Các phần mềm quản lý thư viện cũng cần ghi nhận số lượt bạn đọc đến thư viện, lượt bạn đọc đến đọc sách tại các phòng đọc và lượt bạn đọc truy cập tài liệu số của thư viện.

Cuối cùng, thư viện cần có nhiều hoạt động được tổ chức không chỉ vì mục đích phát triển “Văn hóa đọc”, mà còn đáp ứng các nhu cầu khác của người dùng như: hỗ trợ học tập, nâng cao năng lực thông tin, hướng dẫn nghiên cứu khoa học và công bố khoa học, phát triển kỹ năng, liên kết với các đơn vị và cơ quan thông tin – thư viện, chia sẻ nguồn lực...

2.3. Thực trạng Thư viện Trường Đại học Công nghệ Thông tin đáp ứng yêu cầu trong Kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục

Trong “Báo cáo tự đánh giá cơ sở giáo dục theo tiêu chuẩn đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục đại học của Bộ Giáo dục và Đào tạo” (Giai đoạn đánh giá: 2017 - 2021) của Trường ĐHCNTT, ĐHQG-

HCM, Trường đã xác định tầm nhìn, sứ mạng kể từ ngày thành lập và nêu rõ trong Kế hoạch chiến lược phát triển giai đoạn 2012-2016. Trường cũng đã công bố phát biểu chính thức theo Quyết định số 118/QĐ-ĐHCNTT-TCHC ngày 12/07/2016. Với vai trò “là một trung tâm đào tạo đại học, sau đại học cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao, nhằm đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động và phục vụ cộng đồng” và “là một trung tâm hàng đầu về nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ về công nghệ thông tin – truyền thông và các lĩnh vực liên quan”, Trường phấn đấu “trở thành trường đại học uy tín về công nghệ thông tin – truyền thông và các lĩnh vực liên quan trong khu vực Châu Á” đến năm 2030. Sứ mạng của Trường hoàn toàn phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Trường do BGD&ĐT và ĐHQG-HCM quy định, đồng thời phù hợp với các nguồn lực của Trường. Mục tiêu của Trường cũng phù hợp với bối cảnh, nguồn lực của Trường trong từng giai đoạn phát triển cụ thể, gắn kết chặt chẽ với chiến lược phát triển kinh tế xã hội của Tp. Hồ Chí Minh và cả nước (Đại học Công nghệ Thông tin, 2022).

Đối với Thư viện UIT, việc đáp ứng các yêu cầu của KĐCLCSGD được thể hiện qua các nội dung:

* **Cơ sở vật chất:** Thư viện hiện tại có cơ sở vật chất khang trang, sạch đẹp, gồm 02 tầng với diện tích 1.266 m² được bố trí gần 600 chỗ ngồi cùng lúc, trong đó tầng trệt có một khu đọc riêng và khu tra cứu, khu ngồi riêng; Tầng 2 có 04 phòng đọc; 02 quầy cho nhân sự phục vụ và lưu hành, 01 phòng làm việc xử lý nghiệp vụ thư viện.

* **Nguồn tài nguyên thông tin:** Để đảm bảo tiêu chí 7.4, từ kế hoạch chiến lược, hàng năm, Thư viện phối hợp với Ban giáo trình và các Khoa của Nhà trường xây

dựng kế hoạch nguồn lực học tập như nguồn học liệu, cơ sở dữ liệu trực tuyến; Thư viện tổ chức 02 kho tài liệu, gồm 01 kho đóng và 01 kho mở. Hiện Thư viện có nguồn tài liệu bản giấy hơn 1.400 nhan đề/ hơn 12.000 bản, một kho tài liệu số với trên 1.000 tài liệu số nội sinh và 8.000 tài liệu số khác; Bên cạnh đó, Thư viện UIT còn là một đơn vị thành viên thuộc Hệ thống Thư viện ĐHQG-HCM (HTTV), vì vậy toàn bộ người học và CBGV của Trường được sử dụng chung kho tài liệu rất lớn của cả hệ thống với nguồn tài nguyên thông tin phong phú, đa dạng, chất lượng đáp ứng nhu cầu học tập và nghiên cứu. HTTV có một phần mềm quản lý Thư viện dùng chung Sierra, toàn bộ dữ liệu của người dùng và dữ liệu các nguồn tài liệu đều được xử lý tập trung. Bên cạnh đó, cả HTTV sẽ tra cứu dữ liệu trên cùng một cổng chung – OPAC. Người dùng của Trường còn truy cập từ xa các cơ sở dữ liệu điện tử được ĐHQG-HCM mua quyền truy cập (Thư viện Trung tâm quản lý) từ các nhà xuất bản uy tín trong và ngoài nước; truy cập xem Bộ sưu tập số nội sinh ĐHQG-HCM. HTTV đã phát triển App thẻ Thư viện điện tử dùng cho thiết bị di động. Ngoài ra, Thư viện UIT tham gia Hệ thống liên kết nguồn lực thông tin khoa học và công nghệ thuộc Trung tâm Thông tin và Thống kê KH&CN (Sở KH&CN TP.HCM). Hệ thống chia sẻ để người dùng truy cập từ xa trên 36.000 bản tài liệu toàn văn các thể loại, tính đến 31/3/2022, hệ thống có 522.926 tài liệu bản in.

* **Hoạt động thư viện:** Hàng năm Thư viện đều tổ chức các hoạt động tập huấn người sử dụng thư viện, đào tạo kỹ năng thông tin, hướng dẫn khai thác bộ sưu tập số, tổ chức các sự kiện truyền thông về sách và văn hóa đọc, chia sẻ học thuật,... Ví dụ như tổ chức talkshow “Văn hóa đọc với việc phát triển kỹ năng cho sinh viên”.

Hợp tác với các đơn vị trong Hệ thống Thư viện Đại học Quốc gia Tp.HCM, các đơn vị bên ngoài để tổ chức các hoạt động hỗ trợ người dùng và chia sẻ nguồn tài nguyên thông tin,...

* **Sự hài lòng của người dùng:** Nhà trường ban hành quy định mỗi 2 năm tổ chức khảo sát lấy ý kiến sinh viên về công tác hỗ trợ, trong đó có cơ sở vật chất (từ 2019), khảo sát đội ngũ CBGV, nhân viên; khảo sát sinh viên tốt nghiệp mỗi năm một lần về cơ sở vật chất, với các câu hỏi như: Phòng học/thí nghiệm đáp ứng yêu cầu của ngành đào tạo, trang thiết bị phục vụ cho dạy – học được trang bị đầy đủ và hiện đại, Thư viện có đủ không gian, chỗ ngồi và tư liệu tham khảo cho nhu cầu học tập và nghiên cứu của Anh/Chị? Từ các kết quả khảo sát lấy ý kiến phản hồi cho thấy các ý kiến phản ánh hài lòng về cơ sở vật chất và Thư viện của Trường, luôn trên 70% đánh giá hài lòng và rất hài lòng và mức độ hài lòng ngày càng nâng cao cho thấy Thư viện đã thực hiện cải tiến hiệu quả.

* **Kinh phí:** Nhà trường đầu tư kinh phí hoạt động cho Thư viện theo các mục tiêu và đề xuất từ đơn vị. Trong đó, việc xây dựng kế hoạch, dự trù kinh phí dựa trên thực tế của các chuyên ngành đào tạo và nhu cầu tài liệu của các khoa để bổ sung cập nhật tài nguyên thông tin theo nguồn học liệu yêu cầu trong đề cương môn học và chương trình đào tạo của từng chuyên ngành để phục vụ cho công tác kiểm định.

Cơ sở để tổ chức KĐCLCSGD đánh giá CSGD bao gồm (Vũ Thị Kim Anh, 2017):

1. Báo cáo tự đánh giá và các thông tin gửi kèm theo;
2. Hệ thống thông tin sẵn có trên website;
3. Thị sát thực tế cơ sở vật chất của

CSGD (khu hành chính, giảng đường, phòng thí nghiệm, hệ thống công nghệ thông tin, khu tự học, thư viện, ký túc xá, bệnh viện hay cơ sở y tế, khu vui chơi, giải trí, khu hoạt động cộng đồng...);

4. Phỏng vấn các bên liên quan (Lãnh đạo, các Hội đồng tư vấn, các tổ chức chính trị xã hội liên quan, các cán bộ hành chính, cán bộ giảng dạy, nghiên cứu viên, các chuyên viên hay kỹ thuật viên, các sinh viên/người học, các cựu sinh viên và nhà tuyển dụng);

5. Nghiên cứu các hệ thống minh chứng.

Vì vậy, việc đáp ứng các yêu cầu trên, về phía Thư viện đã chuẩn bị các thông tin chuyên môn và hoạt động trên website rõ ràng và đầy đủ, không gian Thư viện đảm bảo cơ sở vật chất, thông thoáng và đáp ứng nhu cầu tự học của người học. Bên cạnh đó, việc ứng dụng CNTT trong vận hành các hoạt động Thư viện luôn được quan tâm và đầu tư. Ngoài ra, cán bộ Thư viện có các kỹ năng cần thiết để trả lời phỏng vấn đối với các chuyên gia; quản lý các minh chứng của thư viện đầy đủ, sắp xếp khoa học, chính xác và dễ tìm kiếm trên hệ thống quản lý minh chứng của Nhà trường. Tuy nhiên, hiện tại Thư viện UIT chưa có một quy trình cụ thể để triển khai thực hiện cho việc đánh giá KĐCLCSGD, chủ yếu dựa trên nhu cầu, sự phân công của Nhà trường hay nhờ hỗ trợ của đơn vị phụ trách chính công tác này là Phòng Thanh tra – Pháp chế – Đảm bảo chất lượng. Chính vì vậy, việc cần thiết có một quy trình chi tiết là điều quan trọng để Thư viện có thể hỗ trợ công tác kiểm định một cách nhanh chóng, hiệu quả hơn.

2.4. Đề xuất quy trình của Thư viện Trường Đại học Công nghệ Thông tin và một số giải pháp

Trên cơ sở thực trạng và từ những

khó khăn trong việc chưa có quy trình cụ thể, việc đề xuất một quy trình chi tiết được thực hiện dựa trên chuyên môn và kinh nghiệm thực tiễn là cần thiết. Thư viện UIT sẽ tham gia với quy trình cụ thể của việc KĐCLCSGD gồm các bước được đề xuất như sau:

Bước 1: Nghiên cứu các hướng dẫn và bộ tiêu chuẩn, tiêu chí liên quan đến thư viện trong các văn bản quy định liên quan.

Bước 2: Xây dựng báo cáo tự đánh giá đi kèm với việc chuẩn bị minh chứng. Thư viện cung cấp cho Nhà trường số lượng tài liệu in và tài liệu số, bảng kê các sản phẩm và dịch vụ thông tin thư viện, lượt người dùng, lượt tài liệu phục vụ, số lượng và trình độ cán bộ, mức độ hài lòng của bạn đọc, kế hoạch phát triển các năm tiếp theo ... Các thông tin, số liệu, minh chứng phải trên cơ sở thực tế hoạt động của thư viện trong 5 năm gần đây và kế hoạch phát triển trong 5 năm tới.

Bước 3: Chuẩn bị các điều kiện cơ sở vật chất cho đánh giá/kiểm định. Triển khai lập kế hoạch, đề nghị cấp trên phê duyệt cấp kinh phí và thực hiện các kế hoạch cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất. Thư viện căn cứ trên kế hoạch công tác KĐCL được Nhà trường thông báo.

Bước 4: Tiến hành đánh giá/kiểm định nội bộ. Thư viện phối hợp với Nhà trường tự kiểm tra và đánh giá điều kiện cơ sở vật chất đến thời điểm hiện tại. Thành viên tổ kiểm tra bao gồm cán bộ trong và ngoài thư viện.

Bước 5: Hoàn thiện báo cáo tự đánh giá và cơ sở vật chất. Sau đợt đánh giá nội bộ thư viện tiếp tục chỉnh trang, hoàn thiện về cơ sở vật chất như cảnh quan trong, ngoài thư viện, các trang thiết bị, hệ thống phòng cháy chữa cháy, bổ sung tài liệu in, tài liệu số.... Việc kiểm tra phòng cháy chữa cháy bao gồm kiểm tra cả thiết bị

chữa cháy, đường thoát hiểm, bình chữa cháy và quy trình xử lý khi cháy.

Bước 6: Chuẩn bị đón đoàn đánh giá ngoài/kiểm định ngoài đến làm việc. Thư viện phối hợp với các đơn vị liên quan của Trường lập kế hoạch đón đoàn đánh giá ngoài. Cử nhân sự hỗ trợ đón tiếp và trả lời các câu hỏi của chuyên gia. Tổng vệ sinh, sắp xếp trang thiết bị, kho sách, khu vực phục vụ, hành lang, cầu thang...

Bước 7: Tổ chức đợt đánh giá ngoài (5 ngày). Thư viện cử đại diện lãnh đạo và chuyên viên tham gia buổi phỏng vấn của đoàn Đánh giá ngoài. Thực hiện kế hoạch ở bước 6: đón đoàn đánh giá ngoài đến thực địa tại thư viện. Ngoài trả lời tại buổi phỏng vấn, cán bộ thư viện cần trả lời thêm các câu hỏi khác khi đoàn Đánh giá ngoài thực địa tại thư viện yêu cầu.

Bước 8: Cải tiến chất lượng sau đánh giá/kiểm định. Thư viện căn cứ những nhận xét, đánh giá về các điểm mạnh, điểm yếu để xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch cải tiến. Đoàn đánh giá ngoài sẽ nêu nhận xét về thư viện trong buổi bế mạc đợt của đợt KĐCLCSGD.

*** Một số giải pháp để thực hiện hiệu quả quy trình nêu trên:**

Việc quản lý các minh chứng cung cấp cho tổ chức kiểm định/đánh giá cần thực hiện, cập nhật liên tục và tổ chức lưu trữ có hệ thống, rõ ràng, chi tiết và cụ thể trên hệ thống quản lý minh chứng của Nhà trường. Trong đó, các hoạt động quản lý và công tác chuyên môn cần được triển khai kèm đầy đủ hồ sơ quan trọng, được lưu trữ và sắp xếp khoa học, dễ dàng tra cứu và sử dụng khi cần thiết. Đồng thời công tác phối hợp với các đơn vị trong và ngoài trường cần thực hiện chủ động và nhịp nhàng để công tác KĐCLCSGD được nhanh chóng và đảm bảo yêu cầu của các bên liên quan.

Thư viện cần tự đánh giá và xây

dựng kế hoạch với các hoạt động của mình dựa trên các tiêu chí đề ra. Mục tiêu của việc tự đánh giá là để nhận diện rõ tình trạng hoạt động của thư viện, xác định những điểm hạn chế trong hoạt động đó. Sau đó, dựa trên các nhận định từ đánh giá, thư viện đưa ra các giải pháp nhằm khắc phục những hạn chế đó. Kế hoạch tự đánh giá nhằm đảm bảo thư viện có thể đáp ứng được các yêu cầu của các tiêu chí trước giai đoạn kiểm định CSGD tiếp theo. Điều này có ý nghĩa quan trọng trong việc cải thiện chất lượng hoạt động của thư viện, đảm bảo thư viện đáp ứng đủ tiêu chuẩn để tiếp tục hoạt động và phục vụ cộng đồng học tập. Việc tự đánh giá giúp thư viện học hỏi, cải thiện và nâng cao hiệu quả hoạt động, từ đó đáp ứng được các yêu cầu và tiêu chuẩn của đánh giá CSGD tiếp theo.

Cán bộ Thư viện cần chủ động trong công tác KĐCLCSGD, không ngừng học tập nâng cao trình độ chuyên môn, hay công tác KĐCLCSGD do các tổ chức kiểm định/đánh giá đào tạo. Đề xuất với các cấp lãnh đạo Nhà trường cải tiến hay bổ sung các nội dung của đơn vị cho phù hợp với các yêu cầu của tổ chức kiểm định/đánh giá qua những góp ý, nhận xét sau mỗi lần kiểm định/đánh giá.

Thư viện UIT cần có nhân sự chuyên trách và có kế hoạch phát triển đơn vị trong tương lai theo các mục tiêu và định hướng của Nhà trường. Đề xuất cấp kinh phí với Nhà trường cho hoạt động của đơn vị để quản lý cơ sở vật chất, nguồn tài

nguyên thông tin, các sản phẩm dịch vụ thư viện được đầu tư chất lượng trong những năm sau.

Nghiên cứu Thông tư số 14/2023/TT-BGDĐT về “Quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục đại học” để có những kế hoạch và đề xuất với các cấp lãnh đạo trong việc cải tiến và tổ chức hoạt động thư viện, phát triển các sản phẩm, dịch vụ thông tin – thư viện đáp ứng yêu cầu của quy định.

3. Kết luận

Thư viện UIT có vai trò quan trọng trong việc thay đổi cách thức học, lựa chọn, sử dụng và khai thác thông tin của người học, qua đó giúp họ phát triển tính sáng tạo, thúc đẩy quá trình tự học và nghiên cứu. Để đáp ứng yêu cầu về chất lượng giáo dục đại học, Thư viện UIT phải đảm bảo tuân thủ các tiêu chuẩn và quy định liên quan trong một khoảng thời gian liên tục trong vòng 5 năm. Việc KĐCLCSGD đại học đã trở thành một thách thức và đồng thời là một phần quan trọng trong tiến trình hội nhập, phát triển của Nhà trường. Thông qua KĐCLCSGD, Thư viện và Nhà trường mới có thể đạt được giá trị thực sự, nâng cao thương hiệu và chất lượng đào tạo. Thư viện UIT cần tham gia hỗ trợ công tác KĐCLCSGD bằng những quy trình cụ thể và đáp ứng đầy đủ, kịp thời những yêu cầu, điều kiện để việc đánh giá/kiểm định được thực hiện thành công, hiệu quả cao trong những năm tiếp theo □

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2007). *Quyết định 65/2007/QĐ-BGDĐT Quy định tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục trường đại học*. <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-duc/Quy-dinh-65-2007-QD-BGDĐT-Quy-dinh-tieu-chuan-danh-gia-chat-luong-giao-duc-truong-dai-hoc-57902.aspx>

- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2012). *Thông tư 61/2012/TT-BGDĐT điều kiện thành lập giải thể nhiệm vụ quyền hạn mới nhất*. <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-duc/Thong-tu-61-2012-TT-BGDĐT-dieu-kien-thanh-lap-giai-the-nhiem-vu-quyen-han-163086.aspx>
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2017). *Thông tư 12/2017/TT-BGDĐT kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học mới nhất*. <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-duc/Thong-tu-12-2017-TT-BGDĐT-kiem-dinh-chat-luong-co-so-giao-duc-dai-hoc-349575.aspx>
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2023a). *Thông tư 14/2023/TT-BGDĐT Quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục đại học*. <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-duc/Thong-tu-14-2023-TT-BGDĐT-tieu-chuan-thu-vien-co-so-giao-duc-dai-hoc-573041.aspx>
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2023b). *Danh sách các cơ sở giáo dục được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục (cập nhật đến ngày 31/5/2023)*. <https://moet.gov.vn/giaoducquocdan/khao-thi-va-kiem-dinh-chat-luong-giao-duc/Pages/Default.aspx?ItemID=8590>
- Đại học Công nghệ Thông tin. (2022). “*Báo cáo tự đánh giá cơ sở giáo dục theo tiêu chuẩn đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục đại học của Bộ Giáo dục và Đào tạo*.” Đại học Công nghệ Thông tin, ĐHQG-HCM; Văn bản lưu hành nội bộ.
- Nguyễn Hoàng Sơn, Lê Bá Lâm, Hoàng Văn Dưỡng, & Vũ Thị Kim Anh. (2016). Quan điểm của Bước đầu đánh giá chất lượng thư viện đại học theo hướng thư viện đại học nghiên cứu của Trung tâm Thông tin-Thư viện, Đại học Quốc gia Hà Nội. *Tạp chí Thông tin và Tư liệu*, 4, 3–9.
- Quốc hội. (2019). *Luật giáo dục 2019 số 43/2019/QH14*. <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-duc/Luat-giao-duc-2019-367665.aspx>
- Thúy Nga, & Hạ Anh. (2018). Tiêu chí nào nhiều trường đại học Việt Nam chưa đạt được nhất? *VietNamNet News*. <https://vietnamnet.vn/tieu-chi-nao-nhieu-truong-dai-hoc-viet-nam-chua-dat-duoc-nhat-471801.html>
- Vũ Thị Kim Anh. (2017). Vai trò của thư viện và thư viện số trong kiểm định chất lượng giáo dục theo bộ tiêu chuẩn AUN-QA: Góc nhìn từ Trung tâm Thông tin - Thư viện, Đại học Quốc gia Hà Nội. Kỷ yếu của *Hội thảo ngành Thông tin - Thư viện (LIC)*, 1–9. http://repository.vnu.edu.vn/handle/VNU_123/17659